

BỘ NỘI THƯƠNG
Số: 8/NT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 17 tháng 7 năm 1986

THÔNG TƯ

CỦA BỘ NỘI THƯƠNG SỐ 8-NT NGÀY 17-7-1986 HƯỚNG DẪN VIỆC SỬ DỤNG PHÙ HIỆU VÀ THẺ KIỂM SOÁT
THỊ TRƯỜNG CỦA
CÁC ĐỘI QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG

Tiếp theo Thông tư số 24/NT ngày 21-12-1985 của Bộ Nội thương hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 249-HĐBT ngày 2-10-1985 của Hội đồng Bộ trưởng về tổ chức và quản lý các đội quản lý thị trường, nay Bộ Nội thương hướng dẫn lại điểm 3, mục B, phần III trong Thông tư nói trên về việc quy định mẫu phù hiệu, thẻ kiểm soát thị trường và chế độ quản lý sử dụng thống nhất phù hiệu, thẻ kiểm soát này trong lực lượng quản lý thị trường cả nước như sau:

I. VỀ MẪU PHÙ HIỆU VÀ THẺ KIỂM SOÁT THỊ TRƯỜNG.

Tất cả cán bộ, nhân viên các đội quản lý thị trường khi làm nhiệm vụ kiểm tra kiểm soát thị trường phải sử dụng phù hiệu và thẻ kiểm soát thị trường theo mẫu quy định sau đây:

1. Phù hiệu quản lý thị trường:

Phù hiệu quản lý thị trường hình chữ nhật kích thước 30 x 60 mm, làm bằng giấy bìa cứng (bọc giấy PE trong suốt) hoặc bằng kim loại nền màu đỏ. Xung quanh có một đường viền song song với các cạnh của phù hiệu. Giữa phù hiệu có một vạch theo chiều dài chia phù hiệu thành hai phần: phần trên và phần dưới theo tỷ lệ 2:1. Phần trên phù hiệu là hai hàng chữ: quản lý thị trường và tên tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc trung ương. Phần dưới phù hiệu là một hàng số hiệu gồm có: bên trái là tên đội (tên tỉnh, thành phố, đặc khu hoặc tên quận, huyện, thị xã trực tiếp quản lý đội); bên phải là số hiệu. Số hiệu gồm 4 con số (chữ số Ả Rập), nếu không đủ 4 con số thì có các số không ở phía trước cho đủ 4 con số. Giữa tên đội và số phù hiệu có một gạch nối.

Các chữ số, đường viền, vạch ngang trên phù hiệu là màu vàng.

2. Thẻ kiểm soát thị trường:

Thẻ kiểm soát thị trường bằng giấy bìa cứng, gấp đôi có kích thước 85 x 115 mm, có 4 mặt, nền vàng (hoặc trắng) chữ đen. Xung quanh các cạnh của từng mặt (1, 2 và 3) có một đường viền nhỏ. ở mặt thứ nhất có 2 đường viền: đường viền đậm phía ngoài, đường viền nhỏ phía trong. Các mặt của thẻ có nội dung như sau:

a) Mặt bìa:

- Quốc hiệu.
- Tên ban cải tạo và quản lý thị trường tỉnh, thành phố, đặc khu.
- Tên thẻ kiểm soát thị trường.
- Số thẻ được cấp.

b) Mặt thứ hai:

- ảnh của cán bộ, nhân viên quản lý thị trường được cấp thẻ có dấu giáp lai của cơ quan cấp.
- Quốc hiệu.
- Tên ban cải tạo và quản lý thị trường tỉnh, thành phố, đặc khu.
- Chứng nhận.
- Họ và tên cán bộ, nhân viên được cấp thẻ.
- Ngày, tháng, năm sinh.
- Chức vụ của người được cấp: Đội trưởng, đội phó, tổ trưởng hoặc nhân viên của đội.
- Tên ban cải tạo và quản lý thị trường trực tiếp tổ chức quản lý.
- Số phù hiệu quản lý thị trường được đeo.
- Nhiệm vụ và địa bàn được phân công kiểm tra, kiểm soát.
- Ngày, tháng, năm chữ ký của thủ trưởng và con dấu của ban cải tạo và quản lý thị trường tỉnh, thành phố, đặc khu cấp.
- Chữ ký của người được cấp thẻ.

c) Mặt thứ 3: gồm các quy định tóm tắt những điều được quyền và những điều nghiêm cấm:

+ Được quyền:

- Yêu cầu các tổ chức và cá nhân vận chuyển hàng hoá, kinh doanh thương nghiệp và dịch vụ xuất trình các giấy tờ cần thiết để kiểm tra.